**Mẫu số 04đ**

|  |  |
| --- | --- |
| KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC  **KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC …[[1]](#footnote-1)**  Số: /BC-… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……., ngày …. tháng ….. năm …..* |

## BÁO CÁO

## Kiểm soát chất lượng kiểm tra,

## thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Đoàn kiểm tra….[[2]](#footnote-2)

Thực hiện Quyết định số …. /QĐ-KTNN ngày…. /….. / …. của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán của KTNN; KTNN chuyên ngành (khu vực)… đã thành lập Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán trực tiếp đối với Đoàn kiểm tra… ; KTNN chuyên ngành (khu vực)… trân trọng báo cáo Lãnh đạo KTNN kết quả kiểm soát như sau:

**I. PHẠM VI, GIỚI HẠN KIỂM SOÁT**

**1. Phạm vi kiểm soát**

*Trình bày theo kế hoạch kiểm soát được phê duyệt.*

**2. Giới hạn kiểm soát**

*Nêu những giới hạn kiểm soát không thực hiện và lý do không thực hiện.*

**II. NỘI DUNG KIỂM SOÁT**

*Nêu các nội dung kiểm soát theo kế hoạch kiểm soát đã được phê duyệt đối với giai đoạn kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán.*

**III. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT**

**1. Đánh giá chung về công tác kiểm soát đối với Đoàn kiểm tra kiến nghị**

*Đánh giá ngắn gọn những kết quả đạt được* *đối với từng nội dung kiểm soát theo Quy chế Kiểm soát chất lượng kiểm toán.*

**2. Những hạn chế, tồn tại phát hiện qua hoạt động kiểm soát**

***2.1. Những hạn chế, tồn tại đã được Đoàn kiểm tra kiến nghị tiếp thu***

*Nêu cụ thể, ngắn gọn nội dung các sai sót, hạn chế đối với:*

*(1) Kiểm soát việc lập kế hoạch kiểm tra*

*(2) Kiểm soát các bằng chứng ghi nhận kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán và lập biên bản kiểm tra*

*(3) Kiểm soát việc lập, thẩm định và phát hành báo cáo kiểm tra*

*(4) Kiểm soát việc phân loại, sắp xếp, lập danh mục và lưu trữ hồ sơ kiểm tra*

*(5) Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và các vấn đề khác (nếu có)*

***2.2. Những hạn chế, tồn tại chưa được tiếp thu***

*Nêu cụ thể và viện dẫn văn bản liên quan đến hạn chế, tồn tại và lý do Đoàn kiểm tra kiến nghị chưa tiếp thu (chi tiết theo những nội dung kiểm soát theo từng giai đoạn, bước công việc của cuộc kiểm tra).*

***2.3. Nội dung các Tổ kiểm tra, Đoàn kiểm tra kiến nghị chưa thống nhất với ý kiến kiểm soát của Tổ kiểm soát chất lượng kiểm toán*** *(nếu có)*

*- Nêu cụ thể nội dung ý kiến chưa thống nhất; nguyên nhân chưa thống nhất.*

*- Ý kiến xử lý của Kiểm toán trưởng về vấn đề chưa thống nhất giữa Tổ kiểm soát và Tổ kiểm tra, Đoàn kiểm tra kiến nghị.*

**III. KIẾN NGHỊ**

*Ghi kiến nghị của đơn vị với Tổng KTNN, các đơn vị tham mưu chức năng liên quan đến công tác đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng kiểm toán (nếu có).*

Trên đây là kết quả kiểm soát chất lượng kiểm toán Đoàn kiểm tra kiến nghị[[3]](#footnote-3)...., KTNN chuyên ngành (khu vực) ... trân trọng báo cáo Lãnh đạo KTNN./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Lãnh đạo KTNN phụ trách đơn vị *(để b/c);*  - Vụ CĐ&KSCLKT;  - Đoàn kiểm tra kiến nghị;  - Lưu: VT, Tổ kiểm soát. | **KIỂM TOÁN TRƯỞNG**  *(ký, ghi rõ họ tên)* |

1. Ghi tên đơn vị chủ trì cuộc kiểm toán *(KTNN chuyên ngành …, KTNN khu vực hoặc Vụ ….).* [↑](#footnote-ref-1)
2. Ghi tên Đoàn kiểm tra, thực hiện kết luận kiến nghị kiểm toán của KTNN chuyên ngành (khu vực) [↑](#footnote-ref-2)
3. Ghi tên Đoàn kiểm toán được kiểm soát [↑](#footnote-ref-3)